

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 115/2023/HS-ST

Ngày 30 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Xuân Lang

2. Bà Võ Thị Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:
Ông Mai Chiến Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 132/2023/HSST, ngày 27/02/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1074/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Duy C**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 16/01/1971 tại: tỉnh N; Đăng ký hộ khẩu thường trú: 38 Phố Chợ, phường N, TP. N, tỉnh N; Chỗ ở: 289 đường L, Phường 9, Quận 10, TP. H; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Không; Cha: Trần Duy T; Mẹ: Vũ Thị S ; bị cáo có vợ và 02 con lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 1990; Tiền án, tiền sự: không,

Quá trình nhân thân:

- Ngày 06/11/1991, bị Công an quận H, TP. H, bắt về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Tòa án nhân dân quận H, TP. H xử phạt 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, 20 tháng thử thách. Bản án số 41/HSST ngày 29/01/1992;

- Ngày 23/4/1993, bị Công an quận H, TP. H, bắt về tội “Trộm cắp tài sản của công dân”; Ngày 30/7/1993, Tòa án nhân dân quận H, TP. H xử phạt 30 tháng tù; tổng hợp hình phạt 10 tháng nhưng cho hưởng án treo, tại Bản án số 41/HSST ngày 29/01/1992. Buộc phải chấp hành hình phạt chung là 40 tháng tù (Bản án số 260/HSST ngày 30/7/1993);

- Ngày 30/4/1992, bị Công an tỉnh N bắt về tội “Cướp giật hoặc công nhiên chiếm đoạt tài sản công dân”; Ngày 11/3/1994, Tòa án nhân dân tỉnh N xử phạt 42 tháng tù; tổng hợp hình phạt 40 tháng tù tại Bản án số 260/HSST ngày 30/7/1993. Buộc phải chấp hành hình phạt chung là 82 tháng tù (Bản án 44 ngày 11/3/1994 – BL 81). Đến ngày 24/11/1999 chấp hành xong hình phạt tù

- Ngày 27/12/2001, bị Công an huyện H, TP. H bắt về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 23/4/2002, Tòa án nhân dân huyện H xử phạt 6 tháng tù (Bản án số 45/HSST ngày 23/4/2002 – BL 91). Đến ngày 27/6/2002 chấp hành xong hình phạt tù;

- Ngày 17/8/2002, bị Công an huyện C, TP. H bắt về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 11/9/2003, Tòa án nhân dân huyện C xử phạt 12 tháng 24 ngày tù (Bản án số 119/HSST ngày 11/9/2003);

- Ngày 11/10/2010, bị Công an Quận 10, TP. H bắt về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 31/5/2011, Tòa án nhân dân Quận 10 xử phạt 02 năm 03 tháng tù (Bản án số 64/2011/HSST ngày 31/5/2011 – BL 103). Đến ngày 11/6/2012 chấp hành xong hình phạt tù (BL 113); bị can được miễn thi hành án đối với khoản án phí của bản án trên theo Quyết định số 31/2017/QĐ-TA ngày 17/8/2017 của Tòa án nhân dân TP. N, tỉnh N;

Ngày 23/5/2022 bị Tòa án nhân dân cấp cao Thành phố H xử phạt 24 năm tù về các tội “Giết người”, “Cướp tài sản”, “Tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”; Bản án số 357/2022/HS-PT. Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác từ ngày 02/02/2020. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 30/01/2020, Công an Phường 9, Quận 10 tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do bà Vũ Thị S cung cấp về việc con trai bà là Trần Duy C có tàng trữ vũ khí, vật liệu nổ tại nhà (địa chỉ: số 289 và 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10). Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an Quận 10 tiến hành khám xét khẩn cấp các địa chỉ trên, kết quả như sau:

- Khám xét tại địa chỉ số 289 đường L, Phường 9, Quận 10 thu giữ: 13 viên đạn bằng kim loại (07 viên có kích thước 5,5x1,2cm; 06 viên có kích thước 3,2x1,2cm); 01 ống nhựa tròn cao 10cm, đường kính 9cm phía trên có 2 sợi dây điện màu xanh, đỏ là bom tự chế; 03 ống nhựa hình tròn cao gồm 10,5 cm, 11cm và 14,5cm, có đường kính 3,6cm và 4,2cm (có 02 ống), các ống tròn được bịt hai đầu, một đầu có tim sợi chỉ nằm ở giữa là bom tự chế; 02 ống kim loại cao 18cm đường kính 25cm bịt kín hai đầu, bên trong gắn đầu kim loại được mài nhọn và tròn tròn lẫn chất lỏng sệt màu nâu; 01 bộ điều khiển nhựa màu đen, kích thước 9,5x1,5x2cm và nhiều đồ vật, tài liệu và vũ khí thô sơ khác...

- Khám xét tại địa chỉ số 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10 thu giữ: 01 súng ngắn bằng kim loại màu đen (không có số hiệu); 01 hộp tiếp đạn; 01 nòng

súng; 01 đai đeo vai tự chế 2 bên vai có nhiều gai sắc nhọn, phía bên trái cánh tay màu vàng có dán hình ba sọc đỏ; 01 bình thủy tinh hình đầu lâu; 01 bình thủy tinh hình chiếc giấy cao gót, có gắn mỏ để sử dụng ma túy và nhiều đồ vật khác...

Trong khi lực lượng chức năng tiến hành khám xét, thu giữ các vật chứng nêu trên và xác định đối tượng Trần Duy C đã bỏ trốn đến tỉnh Đ nên Công an TP. H đã phối hợp với Công an tỉnh Đ tiến hành truy bắt. Trên đường bỏ trốn Trần Duy C đang thực hiện hành vi phạm tội “Giết người” và “Cướp tài sản” tại xã P, huyện Đ, tỉnh Đ thì bị Công an tỉnh Đ bắt giữ; sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an tỉnh Đ đã khởi tố vụ án, bị can, áp dụng biện pháp tạm giam để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Sau khi tiến hành tiếp nhận giải quyết tin báo, tố giác về tội phạm, đến ngày 28/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 10 đã chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H để thụ lý theo thẩm quyền.

Kết quả giám định các trái nổ đã thu giữ nêu trên tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. H số 08/KLGĐ-H ngày 03/4/2020, có kết quả:

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 100mm, đường kính 90mm, ở giữa phía đầu có chìa ra 02 sợi dây màu xanh và màu đỏ là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ, các mảnh kim loại và bột màu đen đều là thuốc nổ đen có tổng khối lượng 866,31g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 110mm, đường kính 42mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 161,33g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 105mm, đường kính 42mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 89,06g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 145mm, đường kính 38mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 112,22g.

Tổng cộng khối lượng thuốc nổ trong 04 quả bom tự chế là 1.228,92g; các quả bom tự chế gửi giám định nêu trên thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Ngày 29/5/2020, Cơ quan An ninh điều tra, Công an Thành phố H ra Quyết định khởi tố vụ án “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo điều 304 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã tiến hành giám định số vật chứng (các trái nổ tự chế) đã thu giữ được tại nhà Trần Duy C và kết quả giám định lại tại Phân viện khoa học hình sự, Bộ Công an số 3834/C09B

ngày 12/8/2020, kết luận: Kíp nổ và thuốc nổ đen thuộc nhóm vật liệt nổ; Thuốc nổ Amônit thuộc nhóm vật liệu nổ công nghiệp (BL 131-132).

Căn cứ kết quả giám định nêu trên, ngày 12/11/2020 Cơ quan An ninh điều tra, Công an TP. H đã thay đổi Quyết định khởi tố vụ án từ tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” sang tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”; đồng thời tiến hành khởi tố bị can đối với Trần Duy C để điều tra xử lý theo pháp luật.

Quá trình điều tra, Trần Duy C đã khai nhận thường xuyên tham gia biểu tình chống Trung Quốc, sử dụng facebook (nick tranmaianh) tương tác, chia sẻ các thông tin về vụ “Đồng Tâm-Ngô Đình Kinh” với các nick facebook Huy Đức, Mẹ Nấm, Nga Vững Tàu..., đồng thời trong người C luôn mang theo súng, cờ vàng ba sọc đỏ, nên nên bị kiểm tra sẽ chống trả và quyết tử.

Về nguồn gốc khẩu súng K54, đạn, lựu đạn và các trái nổ tự chế (04 trái), C cho biết vào khoảng thời gian 4 – 5 năm về trước, khi C đang ngồi uống nước ở vỉa hè tại TP. H thì có 01 người đàn ông (không rõ lai lịch) đến bắt chuyện với C và cho rằng C là người yêu nước nên đã tặng cho C 01 hộp giấy bên trong có 01 khẩu súng K54, 13 viên đạn và 04 trái nổ tự chế (bom) làm bằng ống nhựa PVC. Trong số 04 trái nổ tự chế thì 01 trái nổ (trái loại lớn) có điều khiển, có dây nhựa lòi ra và được kích nổ bằng remot (điều khiển từ xa sử dụng pin); còn 03 trái nổ (trái loại nhỏ) được kích nổ bằng dây đốt cháy chậm. Sau khi nhận súng và các trái nổ trên, C lên mạng tìm hiểu và biết đó là các trái nổ (bom, mìn) tự chế; đồng thời C đã cất giữ súng và các trái nổ trên tại nơi cư trú của C, địa chỉ số 289 đường L, Phường 9, Quận 10 với mục đích là để “tự sát” nếu bị lực lượng chức năng vây bắt khi tham gia biểu tình.

Riêng đối với khẩu súng K54, C sử dụng khi bỏ trốn đã bị Công an tỉnh Đ thu giữ khi bắt giữ được C vào ngày 02/02/2020; hiện Cơ quan Công an tỉnh Đ đang điều tra xử lý liên quan đến hành vi phạm tội của Trần Duy C xảy ra tại tỉnh Đ.

Kết quả điều tra, Trần Duy C thừa nhận tất cả các tài liệu, đồ vật và các trái nổ tự chế mà Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an Quận 10, TP. H thu giữ trong phòng riêng của C, khi khám xét tại địa chỉ 289 và 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10, TP. H vào ngày 30/01/2020 đều là của C.

Kết quả điều tra ghi lời khai những người ở chung nhà với C gồm: bà Vũ Thị S (mẹ ruột C); Đinh Phương Th (vợ C) và Trần Hồng Th (em gái C) đều khai nhận: Số vũ khí mà Cơ quan công an thu giữ được để trong phòng riêng của C và không biết nguồn gốc ở đâu mà C có số vũ khí này.

- Đối với đối tượng là người đàn ông đã cho Trần Duy C 01 hộp giấy bên trong có khẩu súng và các trái nổ tự chế, do C khai không rõ lai lịch, địa chỉ nên Cơ quan An ninh điều tra không có cơ sở để xác minh làm rõ để xử lý.

* Vật chứng vụ án: theo Phiếu nhập kho vật chứng số 08 ngày 17/8/2020 của Phòng An ninh điều tra, Công an TP. H; số 02/PNK/21 ngày 22/01/2021 và

số 03/PNK-21 ngày 26/01/2021 của Phòng Cảnh sát thi hành án hình sự và hỗ trợ tư pháp, gồm:

- 04 trái nỏ được niêm phong sau giám định, có dấu tròn của Phân viện khoa học hình sự tại TP. H và chữ ký của đồng chí Đỗ Minh Q và Nguyễn Thụy Th (cán bộ điều tra PA09); 13 viên đạn bao gồm: 02 viên ký hiệu 539-66; 02 viên ký hiệu 539-68; 01 viên ký hiệu 711-88; 01 viên ký hiệu 270-69; 01 viên ký hiệu 539-69 và 06 viên ký hiệu WCC-63. Kết quả giám định là vũ khí quân dụng; do số lượng chưa đủ cơ sở để xử lý hình sự, nên Cơ quan An ninh điều tra đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 03 con dao bầu có lưỡi và cán bằng kim loại dài khoảng 38cm; 01 cây dao găm, lưỡi thép, cán gỗ dài khoảng 35cm; 01 ống théo rỗng, dài khoảng 28cm, một đầu được mài nhọn (tương tự cây xăm gạo); 01 cây mã tấu, lưỡi thép, cán gỗ dài khoảng 85cm; 02 cây dao phóng, cán bằng thép, lưỡi thép, đầu nhọn có rang cưa dài khoảng 115cm; 01 nỏ tự chế bằng thép, có gắn đèn pin nhỏ (để ngắm) kích thước khoảng 41x26cm. Kết quả giám định thuộc nhóm vũ khí thô sơ (BL 138). Ngày 07/01/2021, Cơ quan An ninh điều tra đã có văn bản đề nghị Công an Quận 10 lập biên bản xử phạm hành chính theo quy định.

- 03 miếng kim loại, mặt ngoài có hàn các đinh nhọn móc câu, mặt trong ốp cao su, miếng lớn sử dụng ốp vào vai cổ, hai miếng nhỏ sử dụng ốp vào tay.

- 01 CPU màu đen, hiệu Deluxe, kích thước 18x40x41,5cm.

- 01 hộp giấy, bên trong: 01 giấy chứng minh nhân dân; 01 giấy phép lái xe; 02 hộ chiếu, tất cả đều mang tên Trần Duy C. Ngoài ra, còn 01 giấy thông hành xuất nhập cảnh mang tên Trần Hồng T ; 03 giấy đăng ký xe mô tô biển số: 60T8-3777; 79C1-239.39; 60B8-073.35; 01 hợp đồng ủy quyền xe 59T1-798.96 do Nguyễn Anh T ủy quyền cho Trần Hồng T .

- 01 túi vải màu đen, kích thước khoảng 40x27x12 cm (giống ba lô) bên trong có chứa 01 (một) bình ắc quy hiệu Pinaco bên ngoài túi vải có vỏ bọc bằng kim loại kèm theo một cây chĩa dài khoảng 50cm được quấn băng keo màu đen;

- 01 máy hàn cầm tay hiệu Mitsuboshi, kích thước khoảng 21x13x9cm;

- 01 màn hình hiệu Samsung, hình chữ nhật, kích thước khoảng 62x36cm (loại 27 inch);

- 01 vali bằng vải màu xanh đen, kích thước khoảng 50x14x20cm, bên trong chứa các dụng cụ: 01 kiếm, dài khoảng 17cm, cán xanh quấn băng keo màu vàng; 01 phụộc nhún xe, màu đen, dài khoảng 33cm; 01 búa cao su, dài khoảng 30cm; 01 thanh kim loại dài khoảng 40cm, có một đầu cong dài khoảng 07cm; 03 đĩa mài kim loại, đường kính khoảng 13cm; 03 đĩa mài kim loại, đường kính khoảng 10cm; 01 nylon màu vàng bên trong chứa 30 đinh vít kim loại, dài khoảng 04cm; 01 nylon màu xanh bên trong chứa 50 đinh vít kim loại, dài khoảng 04cm; 01 thanh kim loại, dài khoảng 25 cm, vòng xoắn phía trên có 04 con ốc; 01 miếng kim loại kích thước khoảng 05 x 03cm; 01 miếng kim loại hình tròn, đường kính khoảng 03cm;

- 01 cặp xách vải màu đen, kích thước khoảng 40x26x12 cm, bên trong chứa các đồ vật: 01 tua vít cán màu vàng đỏ dài khoảng 31cm; 01 cuộn băng keo màu trắng, hình tròn; 01 mỏ lết dài khoảng 20 cm, cán quấn cao su màu xanh; 01 kéo bằng kim loại dài khoảng 27cm;

- 01 bình thủy tinh hình đầu lâu; 01 bình thủy tinh hình chiếc giày cao gót; 01 cây gậy đèn pin màu đen; 01 đôi giày quân đội cấp úy, size 42; 01 hộp đèn led 12 bóng; 01 thanh kim loại có đầu nhọn dài khoảng 20cm; 01 ná cao su thân gỗ, 10 viên sỏi trắng và 05 miếng kim loại; 01 ổ khóa kim loại trên thân có chữ Toledo; 01 hộp nhựa màu trắng có tem Glucosamine sit 1600 (đã được niêm phong); 01 bật lửa vỏ kim loại màu vàng; 01 bật lửa vỏ kim loại màu trắng; 01 bật vỏ kim loại màu vàng có chữ Hard Tail;

- 07 tấm ảnh gồm: 02 tấm ảnh của đồng chí Nguyễn Quốc H (cán bộ địa chính Phường 9, Quận 10); 01 tấm ảnh đồng chí Trần Công P (Phó Chủ tịch UBND Phường 9, Quận 10); 01 tấm ảnh đồng chí Trần Quang H (Công an khu vực Phường 9, Quận 10) và 03 tấm ảnh khác;

- 01 hộ chiếu mang tên Hoàng Anh T – Sinh năm: 1975, số hộ khẩu: B2156775; 01 sổ hình vuông có hoa văn màu trắng, vàng; 01 túi đựng đĩa CD bên trong có 18 (mười tám) đĩa CD; 01 Chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thanh H; 03 mảnh giấy có ghi nội dung phản động, chống phá; 02 quần lửng màu rằn ri; 02 nón lưỡi trai màu rằn ri; 01 nón lưỡi trai màu nâu; 01 đai đeo vai tự chế trên hai bên vai có nhiều gai sắt nhọn, phía 02 bên cánh tay sơn màu vàng có dán ba sọc đỏ; 01 máy Ipad dung lượng 16GB; số seri: F5XKJLNRDFHW; 01 ống tuýp sắt dài khoảng 100cm, trong đó có một đầu dài nhọn; 01 thanh sắt dài khoảng 120cm;

- 01 khẩu súng ngắn, bằng kim loại, màu đen không có ký hiệu và 01 (một) hộp tiếp đạn kèm theo; Kết quả giám định, thuộc nhóm đồ chơi nguy hiểm bị cấm (BL 122). Ngày 30/11/2020, Cơ quan An ninh điều tra đã có văn bản đề nghị Công an Quận 10 lập biên bản xử phạm hành chính theo quy định.

- 01 bộ phần giống nòng súng bằng kim loại màu trắng, không số; Kết quả giám định không thuộc nhóm vũ khí nào.

- 01 ống nhựa Φ 21 dài 17,5cm, có bịt hai đầu và 01 (một) ống tròn kim loại, đường kính 2,5cm, dài 18 cm có bịt hai đầu, trong đó có một đầu một vòng xoắn kim loại có hai đầu nhọn (đã được niêm phong);

- 01 điều khiển nhựa màu đen, kích thước khoảng 9,5x1x5x4cm.

Tại bản cáo trạng số 149/CT-VKS-P1 ngày 11/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố bị cáo Trần Duy C về tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa: Bị cáo không trả lời câu hỏi của Hội đồng xét xử; Chủ tọa công bố kết quả trưng cầu giám định tâm thần đối với bị cáo - thể hiện bị cáo hoàn toàn bình thường, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, có biểu

hiện giả bệnh có chủ đích. Do vậy, việc bị cáo không hợp tác, không trả lời các câu hỏi của Hội đồng xét xử đưa ra thì Hội đồng xét xử sẽ căn cứ vào các tài liệu đã được thu thập có trong hồ sơ để làm cơ sở xét xử vụ án; Hội đồng xét xử yêu cầu đại diện Viện kiểm sát công bố Biên bản hỏi cung bị can, thể hiện lời khai nhận tội của bị cáo và biên bản ghi lời khai của mẹ bị cáo là bà Vũ Thị S cung cấp về việc con trai bà là Trần Duy C có tàng trữ vũ khí, vật liệu nổ tại nhà (địa chỉ: số 289 và 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10).

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1, Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Trần Duy C: 3 đến 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp với hình phạt 24 năm tù của Bản án số 357/2022/HS-PT ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố H; buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 27 đến 30 năm tù. Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không hợp tác, không trả lời, không tham gia tranh luận và không nói lời sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của họ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra cơ bản phù hợp với biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, bản tự khai của bị cáo, người tố giác, người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 30/01/2020, Công an Phường 9, Quận 10 tiếp nhận nguồn tin về tội phạm do bà Vũ Thị S cung cấp về việc con trai bà là Trần Duy C có tàng trữ vũ khí, vật liệu nổ tại nhà (địa chỉ: số 289 và 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10). Sau khi tiếp nhận nguồn tin, Công an Quận 10 tiến hành khám xét khẩn cấp các địa chỉ trên, kết quả như sau:

- Khám xét tại địa chỉ số 289 đường L, Phường 9, Quận 10 thu giữ: 13 viên đạn bằng kim loại (07 viên có kích thước 5,5x1,2cm; 06 viên có kích thước 3,2x1,2cm); 01 ống nhựa tròn cao 10cm, đường kính 9cm phía trên có 2 sợi dây điện màu xanh, đỏ là bom tự chế; 03 ống nhựa hình tròn cao gồm 10,5 cm, 11cm và 14,5cm, có đường kính 3,6cm và 4,2cm (có 02 ống), các ống tròn được bịt hai đầu, một đầu có tim sợi chỉ nằm ở giữa là bom tự chế; 02 ống kim loại cao 18cm đường kính 25cm bịt kín hai đầu, bên trong gắn đầu kim loại được mài

nhọn và tròn trộn lẫn chất lỏng sệt màu nâu; 01 bộ điều khiển nhựa màu đen, kích thước 9,5x1,5x2cm và nhiều đồ vật, tài liệu và vũ khí thô sơ khác...

- Khám xét tại địa chỉ số 289/1 đường L, Phường 9, Quận 10 thu giữ: 01 súng ngắn bằng kim loại màu đen (không có số hiệu); 01 hộp tiếp đạn; 01 nòng súng; 01 đai đeo vai tự chế 2 bên vai có nhiều gai sắc nhọn, phía bên trái cánh tay màu vàng có dán hình ba sọc đỏ; 01 bình thủy tinh hình đầu lâu; 01 bình thủy tinh hình chiếc giày cao gót, có gắn mỏ để sử dụng ma túy và nhiều đồ vật khác...

Kết quả giám định các trái nổ đã thu giữ nêu trên tại Phòng kỹ thuật hình sự, Công an TP. H số 08/KLGD-H ngày 03/4/2020, có kết quả:

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 100mm, đường kính 90mm, ở giữa phía đầu có chìa ra 02 sợi dây màu xanh và màu đỏ là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ, các mảnh kim loại và bột màu đen đều là thuốc nổ đen có tổng khối lượng 866,31g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 110mm, đường kính 42mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 161,33g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 105mm, đường kính 42mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 89,06g.

- 01 ống nhựa hình tròn, cao 145mm, đường kính 38mm, bịt hai đầu một đầu có tim là sợi vải cotton là quả bom tự chế, bên trong có chứa kíp nổ thường, các mảnh kim loại và bột màu nâu đều là thuốc nổ Amonit có tổng khối lượng 112,22g.

Tổng cộng khối lượng thuốc nổ trong 04 quả bom tự chế là 1.228,92g; các quả bom tự chế gửi giám định nêu trên thuộc nhóm vũ khí quân dụng.

Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ” tội phạm, hình phạt được quy định tại theo khoản 1, Điều 305 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cao cho xã hội, đã ảnh hưởng đến trật tự, an toàn công cộng và chế độ quản lý của Nhà nước đối với vật liệu nổ, cần phải được xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc, nhưng đã bất chấp hậu quả và cố ý phạm tội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: tại cơ quan điều tra bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo, tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét cần có mức án nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Trên đây cũng là quan điểm lập luận của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

- Số tiền 10.700.000 đồng không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo (giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam);

- Trả lại cho bị cáo các giấy tờ cá nhân không liên quan đến vụ án;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: máy hàn, màn hình, CPU, Ipad,

- Đối với 13 viên đạn bao gồm: 02 (hai) viên đạn lý hiệu 539-66; 02 (hai) viên đạn ký hiệu 539-68; 01 (một) viên đạn ký hiệu 711-88; 01 (một) viên đạn lý hiệu 270-69; 01 (một) viên đạn ký hiệu 539-69; 06 (sáu) viên đạn có cùng ký hiệu WCC-63 là vũ khí quân dụng nên cần giao cho Công an Thành phố H xử lý theo thẩm quyền (theo phiếu nhập kho vật chứng số 02/PNK ngày 22/01/2021 của Phòng an ninh điều tra Công an Thành phố H);

- Vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy,

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 305, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Duy C: 03 (ba) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép vật liệu nổ”.

Áp dụng Điều 56 Bộ luật hình sự

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 24 năm tù của bản án hình sự phúc thẩm số 357/2022/HS-PT ngày 23/5/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố H buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 27 (hai mươi bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/02/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Trả lại cho bị cáo:

- Số tiền 10.700.000 đồng (giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/01/2021 của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam);

- Các giấy tờ sau: 01 (một) hộ chiếu mang tên Hoàng Anh Tuấn-sinh năm 1975, số hộ chiếu: B2156775; 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Lưu Thanh H; 01 (một) chứng minh nhân dân số 161898918 do Công an tỉnh Nam Định cấp ngày 03/12/2012 tên Trần Duy C; 01 (một) giấy phép lái xe số 790012239173 tên Trần Duy C; 02 (hai) hộ chiếu số B8025910 cấp ngày 04/06/2013 và số B0959496 cấp ngày 19/01/2007 đều mang tên Trần Duy C do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp; 01 (một) giấy thông hành nhập xuất cảnh mang tên Trần Thị Hồng T do Trạm quản lý xuất nhập cảnh M, Q cấp ngày 20/10/2008; 03 (ba) Giấy đăng ký xe mô tô, gắn máy của các xe biển số 60T8-3777, 79C1-239.39, 60B8-073.35; 01 (một) hợp đồng ủy quyền xe 59T1-798.96 bên ủy quyền Nguyễn Anh Tuấn bên được ủy quyền Trần Thị Hồng Trang do Văn phòng Công chứng Quận 10 chứng thực số 22365 ngày 08/12/2015;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) máy Ipad dung lượng 16G, số seri: F5XKJLNRDFHW; 01 (một) CPU màu đen, hiệu Deluxe, kích thước khoảng 18x40x41,5cm; 01 (một) máy hàn điện cầm tay hiệu Mitsuboshi, kích thước khoảng 21x13x9cm; 01 (một) màn hình hiệu Samsung, hình chữ nhật, kích thước khoảng 62x36cm (loại 27 inch);

- Tịch thu tiêu hủy:

- 03 (ba) biển số xe gồm: 52U6-5278; 60T8-3777; 15B2-220.68; 03 (ba) con dao bầu có lưỡi và cán bằng thép dài khoảng 38cm; 01 (một) cây dao găm, lưỡi thép, cán gỗ dài khoảng 35cm; 01 (một) ống thép rỗng, dài khoảng 28cm, một đầu được mài nhọn (tương tự cây xăm gạo); 01 (một) cây mã tấu, lưỡi thép, cán gỗ, dài khoảng 85cm; 02 (hai) cây dao phông, cán bằng thép, lưỡi thép, đầu nhọn có răng cưa, dài tổng cộng khoảng 115cm; 01 (một) nỏ tự chế bằng thép, có gắn đèn pin nhỏ (để ngắm) kích thước khoảng 41x26cm; 03 (ba) miếng kim loại, mặt ngoài có hàn các đinh nhọn móc câu, mặt trong ốp cao su, miếng lớn sử dụng ốp vào vai cổ, hai miếng nhỏ sử dụng ốp vào tay; 01 (một) hộp giấy kích thước khoảng 28x12x12cm; 01 (một) túi vải màu đen, kích thước khoảng 40x27x12cm (giống balo) bên trong chứa 01 (một) bình ắc quy hiệu Pinaco bên ngoài túi vải có vỏ bọc bằng kim loại kèm một cây chĩa dài khoảng 50cm được quấn băng keo màu đen; 01 (một) vali bằng vải màu xanh đen, kích thước khoảng 50x14x20cm, bên trong chứa các dụng cụ: 01 (một) kiếm, dài khoảng 17 cm, cán xanh quấn băng keo màu vàng; 01 (một) phuộc nhún xe, màu đen, dài khoảng 33cm; 01 (một) búa cao su, dài khoảng 30 cm; 01 (một) thanh kim loại dài khoảng 40 cm có một đầu cong dài khoảng 07 cm; 03 (ba) đĩa mài kim loại, đường kính khoảng 13 cm; 03 (ba) đĩa mài kim loại, đường kính khoảng 10 cm; 01 (một) nilon màu vàng bên trong chứa 30 (ba mươi) đinh vít kim loại, dài khoảng 04 cm; 01 (một) bịch nilon màu xanh bên trong chứa 50 đinh vít kim loại, dài khoảng 04 cm; 01 (một) thanh kim loại, dài khoảng 25 cm vòng xoắn phía trên có 04 con ốc, một miếng kim loại kích thước khoảng 05x03cm, một miếng kim loại hình tròn, đường kính khoảng 03cm; 01 (một) cặp

xách vải màu đen, kích thước khoảng 40x26x12cm, bên trong chứa các đồ vật: 01 (một) tua vít cán màu vàng đỏ dài khoảng 31cm; 01 (một) cuộn băng keo màu trắng, hình tròn; 01 (một) mỏ lết dài khoảng 20cm, cán quần cao su màu xanh; 01 (một) kéo bằng kim loại dài khoảng 27cm; 01 (một) bình thủy tinh hình đầu lâu; 01 (một) bình thủy tinh hình chiếc giày cao gót; 01 (một) cây gậy đèn pin màu đen; 01 (một) đôi giày quân đội cấp úy, size 42; 01 (một) hộp đèn led 12 bóng (cũ, hỏng); 01 (một) thanh kim loại có đầu nhọn dài khoảng 20cm; 01 (một) ná cao su thân gỗ; 10 viên sỏi trắng; 05 miếng kim loại; 01 (một) ổ khóa kim loại trên thân có chữ Toledo; 01 (một) hộp nhựa màu trắng có tem Glucosamine sit 1600 (đã được niêm phong); 01 (một) bột lửa vỏ kim loại màu vàng; 01 (một) bột lửa vỏ kim loại màu trắng; 01 (một) bột lửa vỏ kim loại màu vàng trên thân có chữ Hard Tail; 07 (bảy) tấm ảnh gồm: 02 (hai) tấm ảnh của đồng chí Nguyễn Quốc Huy (cán bộ địa chính Phường 9, Quận 10); 01 (một) tấm ảnh đồng chí Trần Công Phước (Phó chủ tịch UBND Phường 9, Quận 10); 01 (một) tấm ảnh đồng chí Trần Quang Hùng (Công an khu vực Phường 9, Quận 10) và 03 (ba) tấm ảnh khác; 01 (một) sổ hình vuông có hoa văn màu trắng, vàng; 01 (một) túi đựng đĩa CD bên trong có 18 (mười tám) đĩa CD; 03 (ba) mảnh giấy có ghi nội dung phản động, chống phá; 02 (hai) quần lông màu rắn ri 02 (hai) nón lưỡi trai màu rắn ri; 01 (một) nón lưỡi trai màu nâu; 01 (một) đai đeo vai tự chế trên hai bên vai có nhiều gai sắt nhọn, phía 02 bên cánh tay sơn màu vàng có dán ba sọc màu đỏ; 01 (một) ống tuýp sắt dài khoảng 100cm, trong đó có một đầu mài nhọn; 01 (một) thanh sắt dài khoảng 120cm; 01 (một) khẩu súng ngắn, bằng kim loại, màu đen không có ký hiệu (không phải vũ khí quân dụng); 01 (một) hộp tiếp đạn; 01 (một) bộ phận giống nòng súng bằng kim loại màu trắng, không số; 01 ống nhựa phi 21 dài 17,5cm, có bịt hai đầu và 01 (một) ống tròn kim loại, đường kính 2,5 cm, dài 18cm có bịt hai đầu trong đó có một đầu có một vòng xoắn kim loại có hai đầu nhọn (đã được niêm phong); 01 (một) điều khiển nhựa màu đen, kích thước khoảng 9,5x1,5x4cm.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/229 ngày 01/4/2021 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H).

Giao cho Công an Thành phố H xử lý theo thẩm quyền: 13 viên đạn bao gồm: 02 (hai) viên đạn ký hiệu 539-66; 02 (hai) viên đạn ký hiệu 539-68; 01 (một) viên đạn ký hiệu 711-88; 01 (một) viên đạn ký hiệu 270-69; 01 (một) viên đạn ký hiệu 539-69; 06 (sáu) viên đạn có cùng ký hiệu WCC-63;

01 (một) hộp (được ký hiệu là A1) bên trong có: 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 09 cm, dài khoảng 4,5 cm, bịt một đầu; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 09 cm, dài khoảng 5,5 cm, bịt một đầu; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ có dây xanh, đỏ dài khoảng 21 cm; 01 bịch bên trong có: bột màu đen và mảnh kim loại; 01 (một) hộp (được ký hiệu là A2) bên trong có: 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 4,2 cm, dài khoảng 5,5 cm, bịt một đầu; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 4,2 cm, dài khoảng 5,5 cm, bịt một đầu; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ có dây vải dài khoảng 7 cm; 01 bịch bên trong có: bột màu nâu và mảnh kim loại; 01 (một) hộp (được ký hiệu là A3) bên trong có:

01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 4,2 cm, dài khoảng 4 cm, bịt một đầu; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 4,2 cm, dài khoảng 3,5 cm; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 4,2 cm, dài khoảng 3 cm, bịt một đầu; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ có dây vải dài khoảng 5 cm; 01 bịch bên trong có: bột màu nâu và mảnh kim loại; 01 (một) hộp (được ký hiệu là A4) bên trong có: 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 3,6 cm, dài khoảng 5,5 cm, bịt một đầu; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 3,6 cm, dài khoảng 2 cm; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 3,6 cm, dài khoảng 4 cm; 01 (một) ống nhựa đường kính khoảng 3,6 cm, dài khoảng 3 cm, bịt một đầu; 01 (một) đoạn kim loại hình trụ có dây vải dài khoảng 4,5 cm; 01 bịch bên trong có: bột màu nâu và mảnh kim loại. (Các đồ vật trên đều được niêm phong có dấu tròn của Phân Viện khoa học hình sự tại Tp. H và chữ ký của đ/c Đỗ Minh Quang, Nguyễn Thụy Thắng) (theo phiếu nhập kho vật chứng số 02/PNK ngày 22/01/2021 và phiếu nhập kho số 08/PNK ngày 17/8/2020 của Phòng an ninh điều tra Công an Thành phố H);

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------|------|
| - Tòa án nhân dân tối cao; | (1) |
| - TAND cấp cao tại TP.H | (1) |
| - VKSND TP.H; | (3) |
| - Cục THADS TP.H; | (1) |
| - Sở Tư pháp TP.H | (1) |
| - Trại giam; | (1) |
| - Bị cáo; | (1) |
| - THAHS TP.H; | (1) |
| - CA TP. H; | (1) |
| - UBND xã nơi bị cáo cư trú; | (1) |
| - Lưu: VT, THS, hồ sơ. (6) | (22) |

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Hà

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi.....giờ.....phút ngày 25 tháng 01 năm 2021.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà

Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Đình Cường

2. Bà Lê Thị Nhung

3. Bà Đặng Thị Huệ Tú

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 693/2020/HSST ngày 03 tháng 11 năm 2020, đối với bị cáo:

Lê Thị Ngọc Yến và Dương Ngọc Tuyền

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do Luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

3. Đủ căn cứ kết tội.

Căn cứ điểm h khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Lê Thị Ngọc Yến

Căn cứ điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Dương Ngọc Tuyền

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Lê Thị Ngọc Yến: Tử hình về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Xử phạt bị cáo Dương Ngọc Tuyền: 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2020.

Kết quả biểu quyết/..... đồng ý.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết/..... đồng ý.

6. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.....

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

8. Xử lý vật chứng, án phí.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO (có gắn sim số: 0783480813); 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG (có gắn sim số: 0937049338); 01 điện thoại di động hiệu NOKIA (không gắn sim); 01 cân điện tử .

Tịch thu và tiêu hủy:

- 01 gói niêm phong bên ngoài ghi “965/2020 – Bình Tân”, có chữ ký của Giám định viên Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ điều tra Trần Vĩnh Chiến (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định); 01 hộp giấy; 01 bịch nylon bên ngoài ghi chữ EmiLiO; 01 hộp giấy màu trắng; 01 túi vải màu xám, 01 túi nylon màu đen bên ngoài ghi chữ Lọ Lem Boutique; 01 túi xách nylon màu trắng bên ngoài ghi chữ Loan Hà;

01 gói niêm phong bên ngoài ghi “966/2020 – Bình Tân, Gói 1”, có chữ ký của Giám định viên Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ điều tra Trần Vĩnh Chiến (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định);

01 gói niêm phong bên ngoài ghi “966/2020 – Bình Tân, Gói 2”, có chữ ký của Giám định viên Bùi Công Danh và chữ ký của Cán bộ điều tra Trần Vĩnh Chiến (bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định);

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/036 ngày 10/11/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người bị kết án được gửi đơn xin ân giảm lên Chủ tịch nước”.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

.....

Kết quả biểu quyết:/..... đồng ý.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2020.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hà